# Phẩm Đại Ái Đạo Nhập Niết-Bàn

*Kinh Tăng Nhất A-Hàm (Trung Tâm DT Trí Tịnh - VNC PHVN, 2022)*

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN1

1. ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN2 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng đại chúng năm trăm vi Tỳ-kheo ngụ tại giảng đường Phổ Hội,3456trong thành Tỳ-xá-ly. Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Đại Ái Đạo cùng đại chúng năm trăm vị Tỳ-kheo-ni đang ngụ tại tinh xá Cao Đài/ thuộc thành Tỳ-xá-ly, hết thảy đều là bậc A-la- hán, đã trừ sạch các phiền não. Lúc ây, Đại Ai Đạo nghe các Tỳ-kheo nói như vây: "Chăng bao lâu nữa, không quá ba tháng, Như Lai sẽ nhập Niết-bàn giữa hai cây Sa-la/ thuộc xứ Cau-thi-na?96 Thế rồi, Đại Ái Đạo liền nghĩ: "Ta không thể kham nổi khi nhìn thấy Như Lai Diệt độ, cũng không thể kham nổi khi nhìn thấy A-nan Diệt độ. Nay ta nên Diệt độ trước.,, [0821C04] Lúc ấy, Đại Ái Đạo liền đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ sát chân rồi ngồi sang một bên. Bấy giờ, Đại Ái Đạo bạch đức Phật rằng:  Bạch đức Thế Tôn! Con nghe tin chẳng bao lâu nữa, không quá ba tháng sau, Thế Tôn sẽ Diệt độ giữa hai cây Sa-la trong thành Câu-thi-na. Nay con không thể kham nổi khi nhìn thấy Thế Tôn và A-nan Diệt độ. Cúi xin Thế Tôn cho phép con được Diệt độ trước! Khi ấy, Thế Tôn yên lặng hứa khả. Thế rồi, Đại Ái Đạo lại bạch Phật:

1 Nguyên tác: Đại Ải Đạo Bát-niết-bàn phẩm T.02. 0125.52. 0821Ồ25. 2 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.Z02. 0125.52.1. 0821b26. Tham chiếu: Đại Ải Đạo Bát-nê- hoan •T.Q2. 0144. 0867a21; Phật mẫu Bát-nê-hoàn kỉnh 7.02. 0145.0869bll. 3 Phổ Hội giảng đường .SĀ. 81 gọi là Trùng Các giảng đường .s. 22.60 - m. 68: Kūtāg^asaīa giảng đường có nóc nhọn? 4 Cao Đài tự ,c6 le là ngôi miếu Cāpāla, cách không xaDai Lto^nai đức Phật an cư mùa mưa cuối cùng. Thánh tích này trong Cao Tăng Pháp Hiển truyện 7.51. 2085. 0861CÍ8 ghi: Phóng Cung trượng  4 . 5 Nguyên tác: Sa-la Song Thọ gian còn gọi là Kiên cố lâm, Sa-la lâm. Sāla nghĩa là Kiên Cố. 6 Nguyên tác: Câu-di-na-kiệt s. Kuśinagara, p. Kusinārā, cổ dịch viết Câu-thi-na-kiệt-la .



nrv _  x ĩ _ __ _ FT, l rin  À , Ạ ỉ • •  _ _FT1J _rip - np_\ L _ _ ỉ _ A _  Bạch đức The Ton! Tư nay ve sau, cui xin The Ton cho phép các Ty- kheo-ni được thuyết giới! Đức Phật dạy:  Nay Như Lai cho phép Tỳ-kheo-ni được thuyết giới cấm cho Tỳ-kheo-ni, hãy thực hành theo những giới cấm mà Như Lai đã chế định, đừng để sai phạm. Lúc ấy, Đại Ái Đạo đảnh lễ sát chân Phật rồi đứng trước Ngài. Đại Ái Đạo lại bạch Phật: -Từ hôm nay, con sẽ không còn được thấy tôn nhan của Như Lai, cũng không còn thấy chư Phật trong tương lai, con không tái sanh nữa, vĩnh viễn ở cõi Niết-bàn.7 Ke từ hôm nay, con từ biệt tôn nhan bậc Thánh và không bao giờ gặp lại. Thế rồi, Đại Ái Đạo nhiễu quanh Phật bảy vòng, cũng nhiễu quanh Tôn giả A-nan bảy vòng và nhiễu quanh tất cả chúng Tỳ-kheo rồi từ giã ra về. Khi trở về trong chúng Tỳ-kheo-ni? Đại Ái Đạo bảo các Tỳ-kheo-ni:  Nay ta muốn vào cảnh giới Niết-bàn Vô dư.8 Sở dĩ như vậy5 là vì Như Lai

chẳng bao lâu nữa sẽ Diệt độ, các vị nên tùy nghi mà làm những việc cần làm. Lúc ấy, Tỳ-kheo-ni Saima, Tỳ-kheo-ni Ưu-bát-sắc? Tỳ-kheo-ni Cơ-lợi- thí, Tỳ-kheo-ni Xá-cừu-lê9 Tỳ-kheo-ni Xa-ma, Tỳ-kheo-ni Bát-đà-lan-giá, Tỳ- kheo-ni Bà-la-giá-la, Tỳ-kheo-ni Ca-chiên-diên9 Tỳ-kheo-ni Xà-da9 và năm trăm Tỳ-kheo-ni cùng đi đến chỗ Thế Tôn rồi đứng sang một bên. Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni thượng thủ Sai-ma liền bạch Phật: -Bạch đức Thê Tôn! Chúng con nghe tin chăng bao lâu nữa Như Lai sẽ Diệt độ, chúng con không thể kham nổi khi nhìn thấy Thế Tôn và Tôn giả A-nan Diệt độ trước. Cui xin Thế Tôn cho phép chúng con được Diệt độ trước! Nay chúng con vào Niết-bàn, chính là đúng thời. LÚC ay, The Ton yen lặng nưa khả. Bấy giờ, Ty-kheo-ni Sai-ma và năm trăm Ty-kheo-ni thấy đức Thế Tôn yên lặng hứa khả, liền đảnh lễ sát chân Phật, nhiễu quanh ba vòng rồi lui ra, trở về phòng của mình. [0822a03] Thế rồi, Đại Ái Đạo đóng cửa giảng đường, đánh kiền chùy, trải tọa cụ nơi khoảng đất trống rồi bay lên hư không, ở giữa hư không, Đại Ái Đạo liền ngồi, nằm, kinh hành, hoặc phát ra ngọn lửa; dưới thân bốc khói, trên thân bốc lửa; dưới thân tuôn nước, trên thân tuôn khói; toàn thân phóng lửa, toàn thân

7 Nguyên tác: Vô vi . 8 Nguyên tác: Vô vi Niết-bàn . 9 Sai-ma J 0em,Ưu-bát-sắc còn gọi là ưu-bát Hoa sắc ,uppalavannã; Cợ-lợi-thí congoi là Cơ-lê-xá Cùdàmd[,Kisã Gotamĩ; Xá-cừu-lê ulā; Xà-ma Somā; Bat-da-lan-gia ,Bhaddā Kundalakesā; Bà-la-giá-la ,Patācārā; Ca-chiên-diên ,Bhaddakaccānā; Xà-da ,Vijayā.



phóng khói; hông bên trái tuôn nước, hông bên phải tuôn lửa; hông bên phải tuôn nước, hông bên trái tuôn khói; phía trước tuôn lửa, phía sau tuôn nước; phía trước tuôn nước, phía sau tuôn lửa; toàn thân tuôn lửa, toàn thân tuôn nước. Bấy giờ, Đại Ái Đạo biến hóa nhiều cách như thế rồi trở về chỗ cũ ngồi kiết- già5 thân tâm ngay thẳng, buộc niệm ở trước mặt rồi nhập vào Thiền thứ nhất, xuất Thiền thứ nhất rồi nhập vào Thiền thứ hai, xuất Thiền thư hai rồi nhập vao Thiền thứ ba, xuất Thiền thứ ba rồi nhập vào Thiền thứ tư, xuất Thiền thứ tư rồi nhập Không xứ, xuất Không xứ rồi nhập Thức xứ, xuất Thức xứ rồi nhập Vô sở hữu xứ,1011xuất Vô sở hữu xứ rồi nhập Phi tưởng phi phi tưởng xứ xuất Phi tưởng phi phi tưởng xứ rồi nhập định Diệt tận,12 xuất đinh Diệt tận rồi nhập lại Phi tưởng phi phi tưởng xứ, xuất Phi tưởng phi phi tưởng xứ rồi nhập lại Vô sở hữu xứ, xuất Vô sở hữu xứ rồi nhập lại Thức xứ, xuất Thức xứ rồi nhập lại Không xứ, xuất Không xứ rồi nhập lại Thiền thứ tư, xuất Thiền thứ tư rồi nhập lại Thiền thứ ba, xuất Thiền thứ ba rồi nhập lại Thiền thứ hai, xuất Thiền thứ hai rồi nhập lại Thiền thứ nhất, xuất Thiền thứ nhất rồi nhập lại Thiền thứ hai, xuất Thiền thứ hai rồi nhập lại Thiền thứ ba, xuất Thiền thứ ba rồi nhập lại Thiền thứ tư. Khi đã vào Thiền thứ tư thì liền vào Diệt độ. Lúc ấy, trời đất chấn động mạnh, phía Đông nổi lên, phía Tây chìm xuống, phía Tây nôi lên, phía Đông chìm xuồng, bôn phía nôi lên, chính giữa chìm xuống. Lại nữa, gió mát thổi khắp bốn phía, chư thiên ở giữa hư không trỗi nhạc, hát xướng. Chư thiên cõi dục buôn khóc, nước mat rơi xuông như cõi trời rưới nước mưa cam lộ vào những tháng mùa xuân. Chư thiên thân diệu thì

nghiền hoa sen xanh làm bột thơm, lại nghiền bột chiên-đàn rồi rải trên thân Đại Ái Đạo. Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Sai-ma, Tỳ-kheo-ni Ưu-bát-sắc? Tỳ-kheo-ni Cơ-lợi-thí Cù-đàm-di5 Tỳ-kheo-ni Xá-cù-ly,13 Tỳ-kheo-ni Xa-ma, Tỳ-kheo-ni Bà-đà-lan- giá-da5 Tỳ-kheo-ni Ca-chiên-diên, Tỳ-kheo-ni Xà-da, năm trăm vị Tỳ-kheo-ni thượng thủ như thế, mỗi vị đều trải tòa ngồi nơi đất trống, bay lên hư không, rồi ở giữa hư không mà nằm, ngồi, kinh hành, biến hóa mười tám cách cho đến nhập vào định Diệt tận rồi vào Diệt độ. [0822b03] Lúc ấy, trong thành Tỳ-xá-ly có vị đại tướng tên là Da-thâu-đề dẫn năm trăm thiếu niên tập hợp tại giảng đường Phổ Hội để nghe thuyết pháp. Bấy giờ, từ xa, Da-thâu-đề và năm trăm thiếu niên nhìn thấy năm trăm vị Tỳ- kheo-ni đang biến hóa mười tám cách, thấy như vậy rồi, thân tâm hoan hỷ, phấn khởi tột cùng, tất cả đều chắp tay hướng về các vi ấy. Lúc ấy, Thế Tôn bảo A-nan:

10 Nguyên tác: Bất dụng xứ .

11 Nguyên tác: Hữu tưởng vô tưởng xứ .

12 Nguyên tác: Tưởng tri diệt .

13 Nguyên tác: Xá-cù-ly Tỳ-kheo-ni .

994 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Thầy hãy đến chỗ Đại tướng Da-thâu-đề rồi bảo rằng: uHãy mau sắm sửa năm trăm giường nằm, năm trăm tòa ngồi, năm trăm bình bo, năm trăm bình dầu, năm trăm kiệu hoa, năm trăm gói hương và năm trăm xe củi.^, Bấy giờ, A-nan đến trước Phật, thưa: Bạch đức Thế Tôn! Con chẳng biết Thế Tôn định làm gì? Phật dạy: Đại Ái Đạo đã Diệt độ rồi, năm trâm Tỳ-kheo-ni cũng nhập Niết-bàn, chúng ta sẽ cúng dường Xá-lợi. Thế rồi, A-nan vừa buồn vừa khóc, không thể kiềm chế: "Tại sao Đại Ái Đạo lại Diệt độ nhanh chóng quá!" Bấy giờ, A-nan đưa tay gạt dòng lệ rồi đi đến chỗ Đại tướng Da-thâu-đề. Từ xa, thấy Tôn giảA-nan đi đến, Da-thâu-đề liền đứng dậy đón tiếp rồi thưa: Lành thay! Tôn giảA-nan! Tôn giả có điêu gì dạy bảo, sao lại đên bát ngờ như thế? Lúc ây, A-nan đáp: Đức Phật sai tôi đến, do có việc muốn nói với ông. Đại tướng liền hỏi: -Tôn giả có điều gì dạy bảo? A-nan đáp: -Thê Tôn bảo Đại tướng răng: "Hãy săm sửa năm trăm giường năm, năm trăm tòa ngồi, năm trăm bình bơ, năm trăm bình dầu, năm trăm kiệu hoa, năm trăm gói hương và năm trăm xe củi. Đại Ái Đạo và năm trăm Tỳ-kheo-ni đều đã Diệt độ5 chúng ta đến đó để cúng dường Xálọd." Lúc ấy, đại tướng vừa buồn vừa khóc rồi nói như vầy: -Tại sao Đại Ai Đạo lại Diệt độ nhanh chóng quá! Năm trăm Tỳ-kheo-ni cũng Diệt độ nhanh chóng quá! Ai sẽ giáo hóa cho chúng ta, ai sẽ chỉ dạy về cúng dương, bố thí? Thê roi, Đại tướng Da-thâu-đê liên săm sửa năm trăm giường năm, năm trăm tòa ngồi, năm trăm bình dầu, năm trăm bình bơ, năm trăm xe củi và các vật dụng để hỏa thiêu rồi đi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi đứng sang một bên. Lúc ấy, Đại tướng Da-thâu-đề bạch Thế Tôn: Bạch đức The Tôn! Ngài dạy con sắm sửa các vật dụng để cúng dường, hôm nay con đã chuẩn bi xong. Phật dạy: Bây giờ, các ông hãy đem nhục thân của Đại Ái Đạo và nhục thân của năm trăm Tỳ-kheo-ni đến nơi khoảng đất trống ở ngoài thành Tỳ-xá-ly, Ta muốn đến đó cúng dường Xá-lợi.

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 995

Đại tướng Da-thâu-đề bạch Phật: - Xin vâng, bạch đức Thế Tôn! Lúc ấy, đại tướng14 liền đến chỗ của Đại Ái Đạo và các Tỳ-kheo-ni rồi bảo một người: Ngươi hãy bắc thang leo qua tường vào bên trong, từ từ mở cửa đừng gây tiếng động. LÚC ây, người kia nghe theo lời dạy liên vào mở cửa. Đại tướng lại sai năm trăm người đưa các nhục thân đặt lên giường. Bấy giờ, ở đó có hai Sa-di-ni5 một vị tên là Nan-đà, vị thứ hai tên là Ưu-bàn-nan-đà. Hai Sa-di-ni bảo đại tướng: Thôi, thôi! Này Đại tướng! Chớ quấy nhiễu các thầy. Đại tướng Da-thâu-đề bảo: Thầy của các cô không phải đang ngủ mà tất cả đều đã Diệt độ. Bấy giờ, nghe các thầy đều đã Diệt độ5 trong tâm của hai Sa-di-ni rất đỗi lo sợ? liền tự mình tư duy, xét thấy các pháp nếu có tập khởi đều là pháp diệt tận, lập tức ngay tại chỗ ngồi hai vị chứĩiệ đạt được Ba minh và Sáu thông. Lúc ấy, hai Sa-di-ni liền bay lên hư không, đên chỗ đất trống, trước tiên thực hành mười tám phép thần biến, nằm, ngồi, kinh hành, thân phóng ra nước, phóng ra lửa, biến hóa không thể tính kể, sau đó liền nhập Niết-bàn nơi cảnh giới Vô dư Niet-bàn. J Bấy giờ, Thế Tôn và chung Tỳ-kheo-tăng tuần tự trước sau, cùng đi đến tinh xá của Tỳ-kheo-ni Đại Ai Đạo. Lúc ấy, Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan? Nan-đà và La-hầu-la:15 Các thầy hãy khiêng nhục thân của Đại Ái Đạo, Ta sẽ đích thân cúng dường. Bấy giờ, biết được suy nghĩ trong tâm của Thế Tôn, Thích-đề-hoàn-nhan liền từ cõi trời Ba Mươi Ba, trong khoảnh khắc như lực sĩ co duỗi cánh tay liền đến thành Tỳ-xá-ly, đi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân Ngài rồi đứng sang một bên. Những vị Tỳ-kheo đã trừ sạch phiền não ở trong chúng đều nhìn thấy Thích-đề-hoàn-nhân và thiên chúng cõi trời Ba Mươi Ba, còn những Tỳ-kheo? Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc và ưu-bà-di vẫn còn tham dục, chưa dứt sạch phiền não đêu không thể nhìn thấy họ. Thế rồi, từ nơi xa, biết được suy nghĩ trong tâm Như Lai, vua cõi trời Phạm thiên cùng thiên chụnệ ẩn thân từ cõi Phạm thiên, hiện đến chỗ đức Thế Tôn, cúi lạy sát chân Phật roi đứng sang một bên. Bấy giờ, biết được suy nghĩ trong tâm của Thế Tôn, Thiên vương Tỳ-sa- môn dẫn theo các dạ-xoa,16 quỷ thần đi đến chỗ Như Lai, cúi lạy sát chân rồi đứng sang một bên.

14 Nguyên tác: Trưởng gi. 15 Nguyên tác: La-vân . 16 Nguyên tác: Duyệt xoa ,yakkhā, một trong 8 bộ chúng thuộc sự cai quản của Tứ Đại Thiên Vương.

996 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Lúc ây, Thiên vương Đê-địa-lại-tra cùng các vị thân càn-thát-bà5 từ phương Đông đến chỗ Như Lai, cúi lạy sát chân rồi đứng sang một bên. Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-xoa cùng vô số thần cưu-bàn-trà, từ phương Nam đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi đứng sang một bên. Thiên vương Tỳ-lâu-ba-xoa cùng các long thần đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi đứng sang một bên. Hết thảy thiên chúng cõi dục, thiên chúng cõi sắc và thiên chúng cõi vô sắc đều biết suy nghĩ trong tâm Như Lai nên đều đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi đứng sang một bên. [0823a07] Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân và Thiên vương Tỳ-sa-môn đến trước bạch Phật: Bạch đức Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn chớ lao nhọc sức thần, đích thân chúng con sẽ cúng dường Xá-lợi! Phật bảo chư thiên: Thôi, thôi! Thiên vương! Như Lai tự biết việc gì cần làm. Đây là việc mà Như Lai can phải làm, chẳng phải hàng trời, rong hay(juỷ than có the làm được. Vì sao như thế? Vì cha mẹ sanh con ra đã cho con nhiêu lợi ích, ân nặng dưỡnẹ nuôi, bú mớm, ẫm bồng

nên cần phải báo ân, không thể không báo đáp. Thế nhưng, chư thiên nên biết! Thân mẫu hạ sanh chư Phật, Thế Tôn thuở quá khứ đều Diệt độ trước, sau đó chư Phật, Thế Tôn đều đích thân cúng dường trà-tỳ Xá-lợi. Giả sử Thân mẫu hạ sanh chư Phật, Thế Tôn ở tương lai cũng Diệt độ trước thì về sau chư Phật đều đích thân cúng dường. Nhờ phương cách này mà biết, Như Lai nên đích thân cúng dường, chẳng phải hàng trời, rồng hay quỷ thần có thể làm được. Bấy giờ, Thiên vương Tỳ-sa-môn bảo năm trăm quỷ thần: -Các ngươi đi vào trong rừng chiên-đàn lấy củi thơm về đây để cúng dường trà-tỳ. r A y ỉ

Bây giờ, Thiên vương nói xong, năm trăm quỷ thân liên đên rừng chiên-đàn lấy củi chiên-đàn đem đen chỗ đất trống. Lúc ấy, Thế Ton đích thân khiêng một chân giường, Nan-đà khiêng một chân giường, La-hâu-la khiêng một chân giường và A-nan khiêng một chân giường đặt nhục thân của Đại Ái Đạo rồi bay lên hư không đi đến bãi tha ma. Hết thảy bốn bộ chúng gồm Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni5 ưu-bà-tắc và ưu-bà-di đưa nhục thân của năm trăm Tỳ-kheo-ni đến bãi tha ma. Bấy giờ, Phật bảo Đại tướng Da-thâu-đề: Ong hãy săm sửa thêm hai giường năm, hai tòa ngôi, hai xe củi và hương hoa đê cúng dường nhục thân hai vị Sa-di-ni. Đại tướng Da-thâu-đề bạch Phật: -Xin vâng, bạch đức Thế Tôn! Ngay lúc ây, đại tướng liên săm sửa các vật dụng cúng dường.

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 997

Bấy giờ, Thế Tôn lấy củi chiên-đàn đưa cho mỗi vị trời. Thế Tôn lại bảo đại tướng: -Ông hãy sắp đặt năm trăm nhục thân giao cho từng người, mỗi người đều cúng dường nhục thân riêng biệt của từng vị. Hai vị Sa-di-ni cũng như vậy. [0823b01] Thế rồi, đại tướng vâng lời Phật dạy, sắp đặt từng vị để lo việc cúng dường, rồi chuẩn bị hỏa thiêu. Lúc ấy, Thế Tôn lại dùng gỗ chiên-đàn chất lên trên nhục thân Đại Ái Đạo. Bay giơ, The Ton liên noi kẹ nay: Các pháp đều vô thường, Có sanh phải có diệt, Không sanh thì không diệt, Tịch diệt mới chân thường. Thế rồi, chư thiên và dân chúng thảy đều vân tập ở chỗ hỏa táng. Đại chúng trời, người lên đến mười ức na-do-tha.1718 Lúc ấy, sau khi lửa tắt, đại tướng liền thu nhặt Xá-lợi và xây tháp. Phật dạy đại tướng: -Ong hãy thu nhặt Xá-lợi của năm trăm Tỳ-kheo-ni roi xây tháp thì sẽ được phước đức trong lâu dài, không thể tính kể. Vì sao như thế? Bởi vì, thế gian có bốn hạng người nên xây tháp. Họ là những ai? Nếu có người xây tháp thờ Như Lai, bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, xây tháp thờ Chuyển Luân Thánh vương, thờ hàng Thanh văn và bậc Độc giác thì được phước không the tính kể. Bấy giờ? Thế Tôn giảng nói pháp vi diệu cho chư thiên và loài người, khuyến khích khiến họ hoan hỷ. Lúc ấy, có một ức chư thiên và loài người dứt sạch các phiền não, đạt được Pháp nhãn thanh tịnh. Bấy giờ, chư thiên, loài người, càn-thát-bà,i8 a-tu-la19 và bốn bộ chúng nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

2. TỲ-KHEO-NI BÀ-ĐÀ20

Tôi nghe như vây:

Một thời, đức Phật cùng với đại chúng năm trăm vị Tỳ-kheo ngụ tại vườn

Cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà? thuộc nước Xá-vệ.

17 Nguyên tác: Cai-na-thuật ,niyuta: số đếm rất lớn, nhưng có nhiều quan điểm không đồng nhau, có thể là một trăm ngàn, một triệu hoặc lớn hơn thế, mang tính ước lệ. 18 Nguyên tác: Càn-đạp-hòa . 19 Nguyên tác: A-tuluân ,asurā. 20 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.7.02. 0125.52.2. 0823bl8. Tham chiếu: Thīg. 63-6, Bhaddākāpilānītherīgāthā Kệ ngôn của Trưởng lão Ni Bhaddā Kãpỉlânĩ.

998 KINH TẢNG NHẤT A-HÀM

Bấy giờ, trong thành Xá-vệ, có Tỳ-kheo-ni tên là Bà-đà21 cùng năm trăm Tỳ-kheo-ni đi du hóa ở một chốn nọ. Thế rồi, khi ở nơi thanh vắng, Tỳ-kheo-ni Bà-đà ngồi kiết-già, buộc niệm trước mặt roi tư duy, tự mình nhớ lại nhiêu việc trong vô sô kiêp vê trước nên liền mỉm cười. Từ xa, có Tỳ-kheo-ni nhìn thấy Tỳ-kheo-ni Bà-đà mỉm cười, thấy như vậy rồi, liền đến chỗ Tỳ-kheo-ni và thưa: Tỳ-kheo-ni Bà-đà ngồi một mình dưới cội cây lại mỉm cười, là có nhân duyên gì? Thế rồi, năm trăm Tỳ-kheo-ni liền cùng nhau đến chỗ Tỳ-kheo-ni Bà-đà, cúi đầu lễ sát chân. Năm trăm Tỳ-kheo-ni thưa Tỳ-kheo-ni Bà-đà: Do nhân duyên gì mà khi ngồi một mình bên cội cây lại mỉm cười? Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Bà-đà bảo năm trăm Tỳ-kheo-ni: Vừa roi, trong lúc đang ngôi bên góc cây này, tôi nhớ lại những sự việc đã xảy ra trong vô số kiếp trước, lại thấy phải thọ nhiều thân trong những kiếp trước, chết ở nơi này sanh ở chốn kia, thảy đều nhìn thấy. [0823c01] Lúc ấy, năm trăm Tỳ-kheo-ni lại thưa: -Cúi xin Sư tỷ giảng nói những nhân duyên thuở quá khứ! Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Bà-đà bảo năm trăm Tỳ-kheo-ni: -Thuở quá khứ lâu xa, cách đây chín mươi mốt kiếp, có đức Phật ra đời hiệu là Tỳ-bà-thi Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc,2223 Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu,23 Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn24 xuất hiện ở đời. Thuở ấy, có cõi nước tên là Bàn-đầu-ma, dân chúng sung túc không thể tính kể. Bấy giờ, Như Lai Tỳ-bà-thi du hóa nơi cõi nước ây và thuyêt pháp cho chúng Tỳ-kheo gôm mười sáu vạn tám ngàn vị đang tuần tự vây quanh trước sau. Lúc ấy, danh hiệu của Phật truyền khắp bốn phương: "Đức Phật Tỳ-bà-thi đầy đủ các tướng tốt, là ruộng phước lành cho tất cả chúng sanh." Bây giờ, trong cõi nước kia có thiêu niên tên là Phạm Thiên, dung mạo đoan chánh, hiếm có trong đời. Khi thiếu niên kia đang đi trên đường, trên tay cầm lọng báu thì cùng lúc ấy, có người vợ của một cư sĩ? dung mạo cũng rất đoan chánh, cùng đi trên con đường kia nên mọi người đều nhìn theo. Thế rồi, thiếu niên liền nghĩ: “Dung mạo của ta cũng đoan chánh, tay cầm lọng báu nhưng

21 Nguyên tác: Bà-đà ,Bhaddā. Kinh số 2, phẩm 5, tr. 44 trong tập này; Tăng.T.Q2. 0125.5.2. 0559all ghi: Bạt-đà Ca-tỳ-ly Tỳ-kheọ-ni Bhaddākāpilānīthen. Vị Tỳ-kheo-ni này là phu nhân của Tôn giả Đại Ca-diêp lúc chưa xuất gia. 22 Nguyên tác: Minh Hạnh Thành Vi . 23 Nguyên tác: Đạo Pháp Ngự . 24 Nguyên tác: Chúng Hựu .

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 999

mọi người chẳng ai nhìn theo ta, tất cả dân chúng lại nhìn theo người phụ nữ kia. Nay ta phải tìm phương cách, khiến mọi người đều phải nhìn ta." Thế rồi, thiếu niên ấy liền ra khỏi thành, đến chỗ đức Phật Tỳ-bà-thi, cầm hoa báu trên tay để cúng dường suốt

bảy ngày bảy đêm rồi phát lời nguyện rằng: "Nếu đức Phật Tỳ-bà-thi có thần túc như vầy, có thần lực như vầy, là ruộng phước cho cõi người, cõi trời thì con nguyện đem công đức này khiến trong đời tương lai sẽ được làm thân người nữ, mọi người nhìn thấy thảy đều vui mừng.,, r y

Bây giờ, trải qua bảy ngày bảy đêm cúng dường đức Phật kia roi, tùy theo tuổi thọ dài hay ngắn, sau đó thiếu niên liền sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba, được làm thân thiên nữ ở cõi ây? rát mực đoan chánh, bậc nhát trong các ngọc nữ, có năm công đức thù thắng hơn các thiên nữ kia. Đó là những gì? Đó là, tuổi thọ cõi trời, sắc đẹp cõi trời, an vui cõi trời, oai phước cõi trời và tự tại cõi trời. Lúc ấy, chư thiên cõi trời Ba Mươi Ba nhìn thấy rồi, hẹt thảy đều bảo: "Thiên nữ này rất mực thù thắng, vi diệu, không ai sánh bằng.99 Trong số đó hoặc có vị trời nói: “Ta mong có được thiên nữ này để làm thiên hau." Thế rồi họ tranh giành lẫn nhau. Lúc ấy, Vua Đại Thiên bảo: “Các ông chớ có tranh cãi nhau, trong các vị ở đây, nếu ai có thể thuyết pháp thật hay thì ta sẽ gả thiên nữ này về làm VỌT.” [0824a01] Bấy giờ, có vị thiên tử nói kệ như vầy: Lúc ngồi hay lúc đứng, Ngày đêm25 mãi chẳng khuây, Chỉ khi tôi ngủ say, Lòng mới thôi mơ ước. Lúc ấy, lại có vị thiên tử nói kệ như vầy: Ong đã được an khang, Khi ngủ chẳng mơ màng, Nay tôi khởi lòng dục, Như trống trận rộn ràng. Bấy giờ, lại có vị thiên tử nói kệ như vầy: Dầu có đánh trống trận, vẫn có lúc tạm dừng, Lòng dục tôi dào dạt, Như nước cuốn không ngừng. Lúc ấy5 lại có vị thiên tử nói kệ như vầy: Như nước cuốn cây to, vẫn có khi dừng lại, Lòng dục tôi nghĩ mãi, Đau đáu như bắt chim.26 Bấy giờ, có vi thiên tử tôn quý bậc nhất trong hàng chư thiên, nói kệ cho chúng cõi trời như vay: Các ông thật nhàn hạ, Nói kệ của riêng minh, Tôi còn chưa thấy ra? Mình còn hay đã mất?

25 Nguyên tác: Ngụ mị ,thường dùng chỉ cho ngày đêm . 26 Nguyên tác:
Như sát tượng bất thuấn 5W.rBan Tống và bản Thánh ghi: Như sát điểu bất thuần .Chim thì luôn bay lượn, muốn bắn giết chúng phải chuyên chú đến mức không chớp mắt. Ý câu kinh này là thường dõi mắt trông theo.

1000 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Lúc ây, chư thiên thưa với vị thiên tử ây: "Lành thay, này thiên tử! Bài kệ ông nói rất thanh tao và vi diệu. Nay xin dâng thiên nữ này cho Thiên vương.,^ Bấy giờ, thiên nữ liền vào cung của Thiên vương. Các Tỳ-kheo-ni chớ nên nghi ngờ. Vì sao như thế? Vì thiếu niên cúng dường Iqng báu27 lên đức Phật thuở ấy là người nào khác chăng? Chớ nghĩ như thế, vì thiếu niên lúc ấy chính là thân tôi. Thuở quá khứ, cách đây ba mươi mốt kiếp, có đức Phật hiệu Thi-khí Như Lai xuất hiện ở đời, Ngài cùng với chúng Tỳ-kheo gồm mười sáu vạn người du hóa nơi cõi nước Dã Mã. Bấy giờ, thiên nữ kia sau đó qua đời rồi sanh trong loài người, làm thân người nữ rất mực đoan chánh, hiếm có trong đời. Lúc ấy, đức Như Lai Thi-khí đúng thời liền đắp y, ôm bát đi vào thành Dã Mã khất thực. Bấy giờ, thiên nữ lại làm vợ của trưởng giđem các món ăn thức uống ngon ngọt cúng dường lên đức Phật Thi-khí roi phát nguyện rằng: "Nguyện đem phước nghiệp công đức này, dù sanh bất cứ nơi nào cũng không bị đọa trong ba đường ác, dung mạo đoan chánh, thù thắng hơn người/5 Bấy giờ, người nữ kia về sau lại qua đời, sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba, lại được làm thân nữ ở cõi ấy, rất mực đoan chánh, có

năm công đức hơn hẳn các chư thiên khác. Thiên nữ thuở ấy là người nào khác chăng? Chớ nghĩ như the! Vì sao như vậy? Bởi vì thiên nữ thuở ấy chính là thân tôi. [0824004] Cũng frong kiếp ấy, có đức Như Lai Tỳ-xá-la-bà xuất hiện ở đời. Bấy giờ, tùy theo thọ mạng của thiên nữ dài hay ngắn, sau khi qua đời lại được sanh trong loài người, làm thân người nữ, dung mạo đoan chánh, hiếm có trong đời, lại làm vợ của một vị trưởng giả. Bấy giờ, phu nhân của trưởng giả lại đem y phục tốt đẹp dâng lên đức Như Lai rồi phát thệ nguyện rằng: "Nguyện cho đời tương lai, con lại được làm thân nữ." Thế rồi, thọ mạng đã hết, phu nhân ấy được sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba, dung mạo đoan chánh, hơn han các thiên nữ ở cõi trời ấy. Phu nhân thuở ấy là người nào khác chăng? Chớ nghĩ như thế. Vì sao như vậy? Vì phu nhân thuở ấy chính là thân tôi. Thê roi, tùy theo tuôi thọ dài hay ngăn, thọ mạng đã hét, thiên nữ ây sanh trở lại trong cõi người, làm nô tỳ cho trưởng giả Nguyệt Quang trong thành lớn Ba-la-nại9 với dung mạo xấu xí, chẳng ai muốn nhìn. Từ lúc đức Phật Tỳ-xá-la-bà Diệt độ, không có vi Phật nào ra đời. Thuở ấy chỉ có bậc Độc giác đi du hóa. Bây giờ, phu nhân của trưởng giả Nguyệt Quang sai nữ tỳ: "Ngươi hãy đi ra ngoài, tìm vị Sa-môn nào có dung mạo đoan chánh, hợp với ý ta thì thỉnh về nhà để ta cúng đường."

27 Đoạn trước diễn tả thiếu niên cầm hoa báu bảo hoa cúng dường Phật suốt 7 ngày 7 đêm, nhưng đoạn kinh nhăc lại ở đây lại ghi là cầm lọng báu ,bảo cái. Trường hợp này, có thể bản Hán chép nhầm.

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 1001

Thế rồi, nữ tỳ liền rời khỏi nhà, đi ra ngoài để tìm Sa-môn9 liền gặp vị Độc giác đang đi khất thực trong thành. Tuy nhiên, vị ấy có dáng vẻ thô kệch, dung mạo xấu xí. Bấy giờ, nữ tỳ ấy thưa với vị Độc giác: "Chiỉ nhân28 của con mong muốn được gặp, cúi xin Ngài hạ cố đến nhà con!" Nữ tỳ liền trở về thưa với chủ nhân: "Sa-m6n đã đến, mời phu nhân ra gap!" Lúc ấy, vừa trông thấy Sa-môn, phu nhân của trưởng giả không vui trong lòng, liền bảo nữ tỳ: "Hãy đuổi thầy ấy di, ta không bố thí! Vì sao như vậy? Do vì dung mạo của thầy ấy xấu xí." Bấy giờ, nữ tỳ thưa phu nhân: "Nếu phu nhân không bố thí cho vị Sa-môn này thì con sẽ lấy phần ăn của con hôm nay đem cúng hết cho Ngài!" Thế rồi, phu nhân liền phát phần ăn cho nữ tỳ là một thăng29 gạo tấm, nữ tỳ ấy nhận lấy rồi đem cúng dường lên Sa-môn. Nhận thức ăn xong, đức Độc giác liền bay lên giữa hư không rồi thực hành mười tám phép biến hóa. Bấy giờ, nữ tỳ của trưởng giả lại phát nguyện: "Nguyện nhờ công đức này, cho dù sanh vào chỗ nào cũng không bị đọa trong ba đường ác, vào đời sau cho con được làm thân nữ, rất mực đoan chánh." [0824c01] Lúc ấy, đức Độc giác bưng bát cơm trên tay rồi bay quanh thành ba vòng. Bấy giờ, trưởng giả Nguyệt Quang và năm trâm khách buôn cùng nhóm họp tại giảng đường Phổ Hội. Hết thảy nam nữ, lớn nhỏ trong thành kia đều trông thấy đức Độc giác bưng bát cơm bay giữa hư không. Thấy như vậy rồi, họ bảo nhau: "Người nào mà có công đức như thế? Ai đã được gặp vị Độc giác này để cúng dường thức ăn?95 Khi ấy, nữ tỳ của trưởng giả thưa với phu nhân: "Hãy ra xem thần đức của Sa-môn, Ngài bay lên giữa hư không, biến hóa mười tám cách, thần đức vô lượng!" Lúc ấy, phu nhân của trưởng giả bảo nữ tỳ: "Ngươi bố thí thức ăn cho Sa-môn, nếu được phước thì hãy trao

hết cho ta, ta sẽ trả cho ngươi thức ăn dùng cho hai ngày!"

28 Nguyên tác: Đại gia . 29 Nguyên tác: Thăng Dụng cụ để đo lường lương thực, bằng 1/10 của l đấu .

1002 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Nữ tỳ liền thưa:
'Thước ấy không thể nào đem cho được.^,
Phu nhân bảo:
"Ta sẽ trả cho ngươi thức ăn dùng cho bốn ngày cho đến mười ngày."
Nữ tỳ kia thưa:
"Con không thể đem phước cho được.„
Phu nhân bảo:
"Ta sẽ cho ngươi một trâm đồng tiền vang?9
Nữ tỳ kia thưa:
“Con không cần!”
Phu nhân lại bảo:
"Ta sẽ cho ngươi hai trăm, cho đên một ngàn đông tiên vàng.^,
Nữ tỳ kia thưa:
"Con cũng không cn!”
Phu nhân bảo:
“Ta sẽ miễn cho ngươi khỏi làm phận tôi t&."
Nữ tỳ thưa:
"Con cũng chẳng cầu mong làm người bình thương."
Phu nhân lại bảo:
"Ta sẽ đổi cho ngươi làm phu nhân còn ta làm nữ tỳ."
Nữ tỳ kia đáp:
“Con cũng chăng câu mong làm phu nhan."
Phu nhân bảo:
“Bây giờ, ta sẽ bắt giữ ngươi rồi đánh đập. xẻo mũi. cắt tai. chặt hết tay chân rồi sẽ chặt đầu của ngươi.^,
Nữ tỳ kia đáp:
"Con sẽ cam chịu hết mọi sự khốn khổ nhưng không bao giờ đem phước để cho đi. Thân của con tuy thuộc về phu nhân, nhưng tâm lành thì mỗi người khác biêt."
Thế rồi, phu nhân của trưởng giả liền đánh đập nữ tỳ ấy.
Lúc ấy, năm trăm khách buôn đều bàn tán rằng:
Thánh nhân này hôm nay đến khất thực, chắc chắn là do gia đình ta bố thí."
Bấy giờ, giải tán mọi người xong, trưởng giả Nguyệt Quang trở về nhà, thấy phu nhân đang đánh đập nữ tỳ, liền hỏi:
"Do nguyên nhân gì mà đánh đập nữ tỳ này?"
52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 1003

LÚC ấy, nữ tỳ liền thuật lại đầy đủ mọi việc. Thế rồi, trưởng giả Nguyệt Quang thân tâm hoan hỷ, phấn khởi tột cùng, liền giáng phu nhân xuống làm nữ tỳ, rồi đưa nữ tỳ ấy thế chỗ của phu nhân. Bấy giờ, thành Ba-la-nại có vị vua tên là Phạm-ma-đạt cai trị. Khi nghe trưởng giả Nguyệt Quang dâng cơm cho bậc Độc giác, đại vương kia rất đỗi vui mừng, vì đã được gặp bậc Chân nhân lại còn tùy thời bố thí. Vua Phạm-ma-đạt liền sai người mời trưởng giả Nguyệt Quang đến rồi hỏi: "C6 phải khanh đã thật sự cúng dường thức ăn cho bậc Chân nhân thần tiên kh6ng?" Trưởng giả tâu: "Búng là thần đã gặp bậc Chân nhân rồi cúng dường cơm cho Ngài." LÚC ây, Vua Phạm-ma-đạt liên ban thưởng roi thăng chức vị cho trưởng giả. Thế rồi? tùy theo tuổi thọ dài hay ngắn, sau khi qua đời, nữ tỳ của trưởng giả kia được sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba với dung nhan thù thang, hiếm có trong dòi, cùng với năm công đức hơn hẳn các vị trời khác. Các Sư muội chớ nghĩ nữ tỳ của trưởng giả thuở ấy là người nào khác, vì đó chính là thân ta. [0825a06] Trong Hiền kiếp này có đức Phật ra đời hiệu là Câu-lưu-tôn Như Lai. Lúc ấy, tùy theo thọ mạng dài hay ngan, thiên nữ kia sau khi qua đời, sanh trong cõi người, làm con gái Phạm chí Da-nhã-đạt. Bấy giờ, cô gái ấy lại cúng dường cơm cho Như Lai và phát thệ nguyện, câu xin được làm thân người nữ. về sau, khi thọ mạng hết, cô được sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba, dung mạo đoan chánh hơn hẳn các thiên nữ khác. Từ đó rồi lại mạng chung liền sanh vào trong loài người. Bấy giờ, đức Phật Câu-na-hàm-mâu-ni xuất hiện ở đời. Lúc ấy, thiên nữ kia làm con gái của trưởng giả, lại đem hoa bằng vàng cúng dường đức Phật Câu-na-hàm-mâu-ni: "Xin đem công đức này, nguyện sanh vào chốn nào cũng không đọa vào ba đường ác, đời sau cho con được làm thân người nữ.,, Thế rồi, tùy theo thọ mạng dài hay ngắn, sau khi qua đời, cô gái ấy sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba, dung mạo đoan chánh, hơn hẳn tất cả thiên nữ, cùng với năm công đức không ai sánh bằng. Con gái của trưởng giả cúng dường đức Phật Câu-na- hàm-mâu-ni thuở ây là người nào khác chăng? Chớ nghĩ như thê! Vì con gái của trưởng giả thuở ấy chính là thân ta. Bấy giờ? tùy theo thọ mạng dài hay ngắn, thiên nữ ấy sanh trở lại cõi người làm vợ của trưởng giả, dung mạo xinh đẹp thù thắng, hiếm có trong đời. Lúc ấy, đức Phật Ca-diếp xuất hiện ở đời, phu nhân của trưởng giả cúng dường đức Phật Ca-diếp trong bảy ngày bảy đêm, phát thệ nguyện rằng: "Đời sau cho con được làm thân người nữ." Thế rồi, tùy theo tuổi thọ dài hay ngắn, khi thọ mạng hết, phu nhân của trưởng giả sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba, có năm công đức hơn hẳn các thiên nữ ở cõi ấy. Phu nhân của trưởng giả cúng dường Phật



Ca-diếp thuở ấy là người nào khác chăng? Chớ nghĩ như the! Vì phu nhân của trưởng giả thuở ây chính là thân ta. Vào Hiền kiếp này có đức Phật Thích-ca xuất hiện ở đời. Sau khi qua đời, thiên nữ ấy lại sanh vào thành La-duyệt, làm con gái Bà-la-môn Kiếp-tỷla, dung mạo đoan chánh, hơn hẳn các thiếu nữ khác. Con gái của Bà-la-môn Kiếp-tỷ-la đẹp như pho tượng bằng vàng tửma, khiến cho ai đến gần nàng đều tối đen như mực. Tâm của nàng ấy không tham đam năm dục. Các Sư muội r r chớ nghĩ cô gái ây là người nào khác chăng? Con gái của Bà-la-môn thuở ây, đó chính là thân ta. Các Sư muội nên biết! Do nhân duyên phước báu của công đức thuở xưa nên ta được làm phu nhân của chàng Tỷ-bát-la? chính là Đại Ca-diếp. Tôn giả Đại Ca-diếp xuất gia trước, về

sau ta mới xuất gia. Nhớ lại những lúc làm thân người nữ đã trải qua thuở xưa, cho nên hôm nay ta mỉm cười. Bởi vì si mê thiêu trí tuệ nên ta đã cúng dường sáu đức Như Lai chỉ câu mong được làm thân người nữ. Do nhân duyên này nên ta mỉm cười, bởi những việc đã trải qua thuở xưa. [0825b08] Bấy giờ, nghe Tỳ-kheo-ni Bà-đà nhớ lại những việc đã qua trong vô số đời quá khứ, các Tỳ-kheo-ni liền đi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi ngôi sang một bên, đem hét mọi nhân duyên thưa với đức Như Lai. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Các vi có thấy trong hàng Thanh văn, có Tỳ-kheo-ni nào nhớ được mọi việc trong vô sô đời như Tỳ-kheo-ni ây chăng? Các Tỳ-kheo bạch Phật: - Bạch đức Thế Tôn! Chúng con không thấy. Phật bảo các Tỳ-kheo: Trong hàng Thanh văn của Ta, đệ tử bậc nhất nhớ được mọi việc trong vô số kiếp trước, chính là Tỳ-kheo-ni Kiếp-tỷ-la30 này. r y

Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đêu hoan hỷ phụng hành. ***

3. KIẾP SỐ DÀI LÂU31

Tôi nghe như vầy:

Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ.

30Nguyên tác: Kiếp-tỳ-laTỳ-kheo-ni (/g), cũng gọi là Bà-đàTỳ-kheo-ni (),và cũng là Bạt-đà Ca-tỳ-ly Tỳ-kheo-ni (,Bhaddākāpilānīthen). 31 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. (r.02. 0125.52.3. 0825bl6). Tham chiếu: Tạp.(02. 0099.948. 0242b16); Biệt Tạp.(r02. 0100.341. 0487c06); s. 15.6 n. 182.

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 1005

Bấy giờ5 có một Tỳ-kheo đi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi ngồi sang một ben. Giây lát sau, vị Tỳ-kheo rời khỏi chỗ ngồi, đến trước bạch Phật: Bạch đức Thế Tôn! Kiếp dài hay ngắn? Có giới hạn chăng? Phật bảo Tỳ-kheo: Kiếp rất dài lâu, Ta sẽ nêu thí dụ cho thầy. Hãy chú tâm lắng nghe, nay Ta sẽ giảng noi! Lúc ấy, Tỳ-kheo vâng lời lắng nghe. Đức Thế Tôn dạy: Tỳ-kheo nên biết, ví như có thành bằng sắt dài rộng một do-tuần, cao một do-tuần?32 chứa đầy hạt cải ở trong ấy không còn chỗ trống. Giả sử một frăm năm, có người đến lấy đi một hạt cải, số hạt cải trong thành sắt ấy vì vậy sẽ giảm bớt cho đến khi hết sạch mà một kiếp vẫn không thể tính kể. Vì sao như thê? Vì sanh tử dài lâu, không có giới hạn, chúng sanh do ân ái trói buộc nên mãi xoay vần trong sanh tử, chết nơi này lại sanh nơi kia, không hề cùng tận. Ta ở trong chốn sanh tử đó mà nhàm chán sanh tử. Thật vậy, này Tỳ-kheo! Nên khéo tìm cầu phương tiện để thoát khỏi tưởng tham ái đắm nhiễm này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành.33 ***

4. KIẾP VỮNG CHÃI NHƯ NÚI ĐÁ34 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, có một Tỳ-kheo đến chỗ đức Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi ngồi sang một bên. Thế rồi, Tỳ-kheo ấy bạch Phật: - Bạch đức Thế Tôn! Kiếp có dài lâu chăng? Phật bảo Tỳ-kheo: Kiếp rất dài lâu, không thể ước lượng và tính toán được. Nay Ta sẽ nêu ví dụ cho thay. Hãy khéo suy nghĩ, Ta sẽ giảng nói! Lúc ấy, Tỳ-kheo kia vâng lời lắng nghe. Thế Tôn dạy: Cũng như có núi đá

vuông vắn một do-tuần? giả sử có người đến đó, tay cầm tấm vải cõi trời, rồi một trâm năm mới lau qua một lượt, do việc đó mà

32 Bản Tống, Nguyên, Minh thêm cụm từ . 33 Bản Hán, hết quyển 50. 34 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(T.02. 0125.52.4. 0825c07). Tham chiếu: Tạp.(T02. 0099.949. 0242C01);Tạp.(2. oioo.342. 0487c21); 5. 15.5 - II. 181.



núi đá hao mòn rồi tiêu mất, nhưng kiếp số thì khó hạn định. Vì sao như thế? Vì kiếp số dài lâu, không có bờ mé5 cứ như vậy chẳng phải một kiếp hay trăm kiếp. Vì sao như thế? Vì sanh tử di lâu, không thể hạn lượng, không có bờ mé. Các loài chúng sanh bị vô minh che lấp nên mãi xoay vần trong sanh tử, không có kỳ hạn thoát ra5 chết ở nơi này lại sanh ở chốn kia, không hề cùng tận. Ta ở trong chốn sanh tử đó mà nhàm chán sanh tử. Thật vậy, này Tỳ-kheo! Nên khéo tìm cầu phương tiện để thoát khỏi tưởng tham ái đắm nhiễm này. y

Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đêu hoan hỷ phụng hành. ***

5. NGHE PHÁP ĐÚNG THỜI35 Tôi nghe như vây: Một thòi, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. r _ ____ r _____ _____ A • > FT'I Ạ rr^ A _ 1_ ? r rr\ y 1 1 _ Bay giờ, The Ton bao các Ty-kheo: Nghe pháp đúng thời, thường không trái thời thì có năm công đức. Là những công đức nào? Một là, pháp chưa từng nghe liền được nghe. Hai là, pháp đã được nghe rồi liền thọ trì. Ba là, trừ bỏ nghi ngờ. Bốn là, không có tà kiến. Năm là, hiểu rõ giáo pháp sâu xa. Này Tỳ-kheo! Đó gọi là nghe pháp đúng thời thì có năm công đức. Cho nên? này Tỳ-kheo! Nên nhớ nghĩ, thường nghe pháp sâu xa. Đây là lời dạy bảo của Ta. Thật vậy, này các Tỳ-kheo! Nên học tập điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong đều hoan hỷ phụng hành. ***

6. BỐ THÍ BÌNH ĐẢNG36

Tôi nghe như vầy:

Một thời, đức Phật cùng với đại chúng năm trăm vị Tỳ-kheo ngụ trong vườn Ma-ha Bà-na,37 thuộc thành Tỳ-xá-ly.

35 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(7.02. 0125.52.5. 0825c22). Tham chiếu: Kinh nghe pháp đủng thời, số l, phẩm 36, tr. 563 trong tập này; Tăng.(02. 0125.36.1.0702c23); 4 5.202-III. 248. 36 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(02. 0125.52.6. 0826a01). Tham chiếu: Kinh công đức bố thỉ, số lò, phẩm 32, tr. 489 trong tạp này; Tăng.(r02. 0125.32.10. 0680cl8); A. 5.34 - in. 38; A. 7.57 - IV. 79. 37 Ma-ha Bà-na (Mahāvana), khu rừng ngoại thành Tỳ-xá-ly, còn được dịch là Đại Lâm.



Bấy giờ, Đại tướng Sư Tử đi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi ngồi sang một bên. LÚC ây, đức Như Lai bảo đại tướng: -Người thí chủ, người bố thí38 có năm công đức. Là những công đức nào? Đó là, danh tiếng của thí chủ vang xa, nghĩa là trong thôn xóm ấy có người như thế ưa thích bố thí, chu cấp cho người nghèo khổ, giúp đỡ người thiếu thốn mà không hề tham tiếc. Này Đại tướng Sư Tử! Đó là công đức thứ nhất mà thí chủ

đạt được. Lại nữa, này Đại tướng Sư Tử! Nếu như người thí chủ, người bố thí đi vào trong chúng Sát-lợi9 chúng Bà-la-môn và chúng Sa-môn thì không hề sợ hãi, cũng không bi nghi ngờ. Này Sư Tử! Đó là công đức thứ hai. Lại nữa, người thí chủ, người bố thí được nhiều người thương mến, thảy đều kính ngưỡng như con yêu mẹ, tâm của họ không muốn rời xa. Người thí chủ cũng lại như thế, được nhiều người yêu mến. Lại nữa, này Sư Tử! Người thí chủ, người bố thí đang lúc bố thí thì phát tâm hoan hỷ, do có tâm hoan hỷ nên sanh vui mừng, tâm tánh kiên định, lúc ấy liền tự cảm nhận có vui, có khổ, cũng không hối tiếc, rồi tự biết như thật. Vì sao gọi là tự biết? Vì biết có khổ, nguyên nhân của khổ, khi khổ đã diệt sạch và con đường đưa đến diệt khổ, thảy đều biết đúng như thật. r _ r y

Bây giờ, The Ton liên nói kẹ nay: Bố thí phước vẹn toàn, Đạt được nghĩa chân thật, Ai thường hay bố thí, Liền phát tâm hân hoan. Lại nữa, này Đại tướng3940 Sư Tử! Người thí chủ, người bố thí đang lúc bố thí mà qua đời thì sẽ được sanh lên cõi trời Ba Mươi Ba,4lại có năm điều hơn hẳn chư thiên trong cõi ấy. Là năm điều nào? Một là, dung mạo cao quý, oai thần rực rỡ. Hai là, mong ước tự tại, không việc gì mà không thành tựu. Ba là, nêu người thí chủ, người bố thí sanh trong loài người thì gặp gia đình giàu có. Bốn là, có nhiều của cải châu báu. Năm là? lời nói được người tin thuận. Này Sư Tử! Đó gọi là người bố thí có năm công đức đưa đến cõi lành. Bấy giờ, nghe lời Phật dạy, Đại tướng Sư Tử thân tâm hoan hỷ, phấn khởi tột cùng, liền đến trước bạch Phật:  Cúi xin Thế Tôn và chúng Tỳ-kheo nhận lời cúng dường của con!

38 Nguyên tác: Thí chủ đàn-việt ().Xem chú thích 43, phẩm 32, tr. 489; Tdng.(7.02. 0125. 32.10.0680C18). 39 Nguyên tác: Trưởng giả (). 40^Nguyên tác:.Trong câu kinh này, cụm từ "trong khi bố thí"()giống
với ý kinh D. 16, Mahãparỉnỉbbãna Sutta (Kinh Đại Bắt-niêt-bàn): Ye hi keci, ānanda, cetiyacārikam āhindantā pasannacittā kālañkarissanti, sabbe te kāyassa bhedā param maranā sugatim sqggarn iokam upapajjissanti (Này Ānanda, những ai, trong khi chiêm bái những Thánh tích mà từ trần với tâm thâm tín hoan hỷ, thời những vị áy, sau khi thân hoại mạng chung sẽ được sanh cõi thiện thú, cảnh giới chư thiên), HT. Thích Minh Châu dịch.

1008  KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

T r _ Ấ__ nrn. Ặ rfi A •_____ 1 W __ _  1 ] L LÚC ây, The Ton im lặng nhạn lơi. Thấy Thế Tôn im lặng nhận lời rồi, Đại tướng Sư Tử liền rời chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu lễ sát chân Phật rồi lui ra. về đến nhà, đại tướng sắm sửa đầy đủ các thức ăn uống, sửa soạn chỗ ngồi tốt đẹp rồi đến bạch Phật:  Nay chính là đúng thời, cúi xin Đại Thánh rủ lòng thương, hạ cố đến nhà con! [0826b01] Thế rồi, đức Thế Tôn đúng thời đắp y, om bát, cùng chúng Tỳ- kheo tuần tự trước sau đi đến nhà của đại tướng roi ngôi theo thứ lớp. Bấy giờ, thấy Phật và chúng Tỳ-kheo đã ngồi theo thứ lớp, Tướng quân Sư Tử liền đích thân cúng dường các thức ăn uống. Trong lúc đại tướng đang dâng thức ăn thì chư thiên ở giữa hư không bảo đại tướng răng:  Vị này là A-la-hán, vi kia là hướng A-la-hán, cúng dường vị này thì được phước nhiều, cúng dường vị kia thì được phước ít. Vị này là A-na-hàm, vị này là hướng A-na-hàm. Vị này là Tư-đà-hàm, vi kia là hướng

Tư-đà-hàm. Vị này là Tu-đà-hoàn, vị kia là hướng Tu-đà-hoàn. Vị này còn trở lại bảy lần nữa, vi này còn trở lại một lần. Vị này là bậc Tùy tín hành,41 vị này là bậc Tùy pháp hành.42 Đây là hạng căn tánh lanh lợi, đây là hạng căn tánh chậm lụt. Người này là hạng hạ liệt, người này tinh tấn trì giới, người này phạm giới, cúng người này thì được phước nhiều, cúng người này thì được phước ít. Bấy giờ, nghe chư thiên nói như vậy rồi, nhung Đại tướng Sư Tử cũng chẳng lưu tâm. Thấy Như Lai thọ trai xong, đại tướng liền thu dọn bát rồi lấy một chiếc ghế nhỏ ngồi trước Như Lai. Lúc ấy, Đại tướng Sư Tử bạch Thế Tôn:  Vừa rồi, có chư thiên đến chỗ con và nói rằng: “Từ bậc A-la-hán,... cho đến người phạm gi&i", đều thưa đầy đủ với Phật. Mặc dù nghe những lời như thế, nhưng con cũng chẳng lưu tâm và cũng chẳng nghĩ rang: "Ta sẽ bỏ người này cúng dường người kia, bỏ người kia để cúng dường người nSy." Tuy nhiên, con lại nghĩ như vây: "Nên cúng dường tất cả chúng sanh, vì những loài có hình dáng đều nhờ ăn mới tồn tại, không ăn thì sẽ chết." Đích thân con được nghe bài kệ ấy do Như Lai nói, thường ghi nhớ trong lòng và không hề quên mất. Bài kệ ấy như vầy: Thí bình đẳng khắp cả, Không trái ý thí riêng, Chắc sẽ gặp Thánh hiền, Nhờ đây mà được độ. Bạch đức Thế Tôn! Bài kệ Ngài đã nói là như thế. Đích thân con được nghe từ Như Lai, thường ghi nhớ phụng hành.

41 Nguyên tác: Trì tín .Du hành kinh roi. 0001.2. 0013bl0 ghi: Hướng Tu-đà-hoàn .Bạt-đà-hoa-lợi kinh roi. 0026.194. 0747b05 ghi: Tín hànhgiả  hay Tín hành . ^ Nguyên tác: Phụng pháp .Bạt-đà-hòa-ỉợỉ kinh roi. 0026.194. 0747Ò04 ghi: I^^hanh giả Pháp hành ;Tạp.T.02. 0099.61. 0016a09 ghi: Tùy pháp hanh

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN  1009

Phật bảo đại tướng: - Lành thay! Đây gọi là bố thí với tâm bình đẳng của Bồ-tát. Lúc Bồ-tát bố thí thì cũng không nghĩ như vầy: “Ta sẽ bố thí cho người này và không bố thí người kia", mà thường bố thí với tâm bình đang; cũng lại nghĩ như vay: “Tất cả chúng sanh đều nhờ thức ăn mà tồn tại, không ăn thì sẽ chết." Lúc Bồ-tát hành bô thí, cũng tư duy vê nghĩa này. The Ton liên noi kẹ nay: Người tu tập hạnh này, Làm lành hay tạo ác, Đều tự nhận quả báo, Hạnh nghiệp chẳng suy hao. Nếu người tạo nghiệp này, Chịu quả báo như vậy, Làm lành gặp quả lành, Làm ác nhận quả ác. Tạo ác hay hành thiện, Tùy theo người thực hành, Như gieo năm giống thóc, Gặt quả đúng như thế. [0826c07] Này Đại tướng Sư Tử! Nhờ vào điều này nên biết việc thiện hay việc ác thảy đều do sự tạo tác. Vì sao như thế? Vì từ khi mới phát tâm cho đến lúc thành đạo, tâm của Như Lai không hề tăng giảm, không chọn lựa người, cũng chẳng suy xét địa vị của họ. Cho nên, này Sư Tử! Nếu lúc nào muốn bố thí thì hãy thường nghĩ đen sự bình đẳng, chớ khởi tâm đúng sai. Thật vậy, này Sư Tử! Hãy học tập điều này. Bấy giờ, Thế Tôn lại nói kệ bố thí: Thí hoan hỷ, người mến, Ai cũng đều ngợi khen, 9 J Nơi đến không nghi lầm, Tâm chăng còn ganh ghét. Do vậy, người trí thí, Rũ sạch tưởng xấu xa, Cõi thiện mãi là nhà, Chốn chư thiên hoan hỷ. Khi nói bài kệ này xong, Thế Tôn liền đứng dậy ra về. Bấy giờ, Đại tướng Sư Tử nghe Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành. ***

7. VUA BA-TƯ-NẶC Bố THÍ43

Tôi nghe như vay:
Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước
Xá-vệ.
Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc đi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy sát chân rồi ngồi sang một bên.
Ấ Ã • TA 1 1 FT-11 Á r-p
Thê roi, nha vua bạch The Ton: Bạch đức Thế Tôn! Là người bố thí thì nên bố thí nơi nào?

43 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(02. 0125.52.7. 0826c19).

1010 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

The Ton bao nha vua: Tùy theo tâm hoan hỷ nơi nào thì bố thí ở nơi ấy. Vua lại bạch Phật: Bố thí ở nơi nào thì được công đức lớn? Phật bảo nhà vua: Lúc nãy, Đại vương đã hỏi nên bố thí nơi nào, nay lại hỏi được phước và công đức. Vua bạch Phật: -Nay con thưa hỏi Như Lai là bố thí nơi nào thì được công đức? Phật bảo nhà vua: Nay Ta sẽ hỏi lại, Đại vương hãy tùy theo sở thích mà trả lời Ta. Thế nào, này Đại vương! Nêu có hàng Sát-lợi hoặc hàng Bà-la-môn nhưng lại ngu si chẳng biết điều gì, tâm ý tán loạn, thường không định tĩnh, rồi đến chỗ nhà vua tâu răng: "Chứng tôi sẽ cung phụng Thánh vương, tùy thời ngài cần đến." Thế nào, này Đại vương! Ngài có cần người này làm hầu cận chăng? [0827a02] Nhà vua bạch Phật: -Bạch đức Thế Tôn! Con không cần người ấy. Vì sao như thế? Do vì người ấy không có trí tuệ, tâm thức không định, không thể đảm trách việc đối phó với kẻ địch đến từ bên ngoài. Phật bảo nhà vua: Thê nào, này Đại vương! Nêu có hàng Sát-lợi hoặc hàng Bà-la-môn có nhiều phương kế, không ngại gian khó? cũng chẳng sợ hãi, có thể chống trả kẻ địch bên ngoài, họ đến chỗ Đại vương và tâu rằng: "Chúng tôi sẽ tùy thời cung phụng Thánh vương, cúi xin ngài rủ lòng ban ân mà thâu nhan!" Thế nào, này Đại vương! Ngài có thâu nhận người ấy chăng? Nhà vua bạch Phật: -Thưa vang, bạch Thế Tôn! Con sẽ thu nhận người ấy. Vì sao như thế? Vì người ấy có thể đối phó với kẻ địch bên ngoài, chẳng nề gian khó cũng chẳng kinh sợ. Phật bảo nhà vua: Tỳ-kheo cũng lại như thế, các căn đầy đủ, xả bỏ năm, thành tựu sáu, hộ trì một và hàng phục bốn. Bố thí cho những người này sẽ được phước rất nhiều. Vua bạch Phật: -Thế nào gọi là Tỳ-kheo xả bỏ năm, thành tựu sáu, hộ trì một và hàng phục bốn? Phật bảo nhà vua: -Đó là, Tỳ-kheo xả bỏ năm thứ ngăn che, gồm tham due, sân hận, thụy miên, trạo cử và nghi. Như thế gọi là Tỳ-kheo xả bỏ năm.

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 1011

Thế nào là Tỳ-kheo thành tựu sáu? Đại vương nên biết, nếu Tỳ-kheo thấy sắc rồi không dính mắc vào sắc tưởng, nương vào đây mà giữ gìn nhãn căn; trừ bỏ niệm xấu ác, bất thiện mà giữ gìn nhãn căn. Cho đến tai, mũi, miệng, thân và ý không dính mắc vào ý thức mà giữ gìn ý căn. Như thế gọi là Tỳ-kheo thành tựu sáu. Thế nào là Tỳ-kheo hộ trì một? Đó là, khi Tỳ-kheo buộc niệm ở trước mặt. Như thế gọi là Tỳ-kheo hộ trì một. Thế nào là Tỳ-kheo hàng phục bốn? Đó là, khi Tỳ-kheo hàng phục hết thảy bốn ma, là ma chấp ĩiệã, ma tham dục, ma chết và Ma Ba-tuần. Như thế gọi là Tỳ-kheo hàng phục bôn. Này Đại vương! Đó gọi là xả bỏ năm, thành tựu sáu, hộ trì một và hàng phục bon. Bo thí

cho người như thế thì được phước khó tính kể. Này Đại vương! Những người liên hệ với tà kiến và biên kiến, nếu bố thí cho những người như thế thật là vô ích. Lúc ấy, nhà vua bạch Phật:  Bạch đức Thế Tôn! Bố thí cho người như thế thì được phước khó tính kể. Nếu Tỳ-kheo chỉ thành tựu một pháp thì phước ấy còn khó tính kể, huống hồ là thành tựu những pháp khác. Thê nào gọi là một pháp? Đó chính là pháp niệm thân. Vì sao như thế? Vì Ni-kiền tử thường chú trọng vào nghiệp của thân và nghiệp của ý mà không chú trọng vào nghiệp của miệng. Phật bảo nhà vua:  Ni-kiên tử ngu si, ý thường tán loạn, tâm thức không định. Đây là pháp của thầy họ cho nên họ nói như thế. Họ phải chịu quả báo về nghiệp của thân, quả báo về nghiệp của miệng, còn nghiệp của ý thì không có hình tướng nên úiông thể thay. [0827b02] Vua bạch Phật:  Trong ba nghiệp này thì nghiệp nào quan trọng nhất? Là nghiệp của thân? Nghiệp của miệng? Hay nghiệp của ý? Phật bảo nhà vua: - Trong ba nghiệp này thì nghiệp của ý quan trọng nhất, còn nghiệp của miệng và nghiệp của thân thì không đáng kể. Vua bạch Phật:  Do nhân duyên gì mà cho răng ý suy nghĩ là quan trọng bậc nhát? Phật bảo nhà vua:  Sự tạo tác của con người trước hết phải do ý suy nghĩ, sau đó mới phát khởi ra miệng, đã phát khởi ra miệng rồi thì thân mới thực hành các việc như giết hại, trộm cướp, tà dâm. Thiệt căn không cố định, cũng chẳng có đầu moi. Giả sử người kia chết, nhưng thân căn và thiệt căn vẫn còn tồn tại, này Đại vương, vì sao thân và miệng của người kia không thể làm được gì?



Vua bạch Phật: -Do VÌ ý căn của người kia đã bị biên đôi nên mới như thê. Phật bảo nhà vua: -Do đây nên biêt, ý căn quan trọng bậc nhát, hai căn kia  quan frọng hơn. Ạ ĩ Ạ rri  /  TI \ 1_ A Bay giơ, The Ton liên noi kê nay: Tâm là gốc các pháp, Tâm làm chủ, sai khiến, Tâm suy nghĩ việc ác, Liền hành động tạo tác, Vì thế khổ theo liền, Như vết theo bánh lăn. Tâm là gốc các pháp, Tâm làm chủ, sai khiến, Trong tâm nghĩ điều lành, Liền hành động, tạo tác, Thọ nhận quả thiện lành, Như bóng theo hình vậy. Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc bạch Thế Tôn:  Đúng thế, bạch đức Thế Tôn! Gọi là người ác thì thân làm việc ác, tùy theo nghiệp mà đọa vào đường ác. Phật hỏi nhà vua: -Đại vương quán sát những nghĩa gì mà đến hỏi Như Lai rằng, bố thí cho người nào thì được phước đức nhiêu? Vua bạch Phật: -Thuở xưa, con đến chỗ Ni-kien tử rồi hỏi Ni-kiền tử rằng: "Nên bố thí nơi no?" Nghe con hỏi như thế, Ni-kiền tử lại bàn sang việc khác, cũng khônệ trả lời cho con. Lúc ấy, Ni-kiền tử bảo con: uSa-môn Cù-đàm nói như vầy: 'Bổ thí cho Ta thì được phước nhiều, bố thí cho người khác thì không được phước. Nên bố thí cho đệ tử của Ta, không nên bố thí cho người khác. Người nào bố thí cho đệ tử của Ta thì phước ấy không thể tính kể.,,, Phật bảo nhà vua:  Thế rồi, Đại vương đã trả lời thế nào? Nhà vua bạch Phật:  Lúc ấy, con liền nghĩ như vầy: "C6 thể như thế, bố thí cho Như Lai thì phước ấy khó tính kể." Vì thế, hôm nay con mới thưa hỏi Phật: "Bố thí nơi nào thì được phước khó tính kể" Tuy nhiên, Thế Tôn không tự khen ngợi mình cũng chẳng chê bai người khác. Phật bảo nhà vua: -Ta không hề nói rằng: "Bố thí cho Ta thì được phước nhiều, còn bố thí cho người khác thì không được phu&c." Tuy nhiên, hôm nay Ta nói rằng: "Thức ăn còn lại trong bát mà đem cho người thì phước ấy khó tính kể." Với tâm thanh tịnh, đem bỏ thức ăn vào trong nước sạch rồi khởi lên ý niệm rộng

khắp: “Mong những loài hữu tình trong đây được nương nhờ ân vô lượng", huống hồ là loài người. Thế nhưng, này Đại vương! Nay Ta nói rằng: "Bố thí cho người trì giới thì phước ấy khó đo lường, bố thí cho người phạm giới thì phước không đáng kể."

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN  1013

[0827c06] Đại vương nên biêt! Như nhà nông khéo chăm bón ruộng dát, dọn sạch cỏ rác rồi đem giống lúa tốt gieo xuống ruộng màu mỡ5 đến khi thu hoạch thì được nhiều vô kể. Nếu như nhà nông kia không chăm bón ruộng đất, không dọn sạch cỏ rác mà gieo giống thì về sau thu hoạch chẳng được bao nhiêu. Tỳ-kheo cũng lại như thê. Nêu Tỳ-kheo xả bỏ năm? thành tựu sáu, giữ gìn một và hàng phục bốn, bố thí cho những người như thế sẽ được phước không thể tính kể, còn bố thí cho người tà kiến thì phước không đáng kể. Cũng như vậy, này Đại vương! Người chủng tộc Sát-lợi hay chủng tộc Bà-la-môn mà tâm không nghi ngại có thể hàng phục thù địch bên ngoài nên xem người này như bậc La-hán. Còn người chủng tộc Bà-la-môn kia với tâm không chuyên nhất, không định tĩnh thì nên xem như người tà kiến. Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc bạch Thế Tôn:  Bố thí cho người trì giới thì phước ấy khó tính kể. Từ nay về sau, nếu những người trì giới có đến cầu xin điều gì thì con không bao giờ trái ý. Nếu bốn bộ chúng có mong cầu điều gì thì con cũng không trái ý mà sẽ tùy thời cung cáp y phục, thực phàm, giường năm và tòa ngôi. Con cũng bô thí cho những người Phạm hạnh. Phật bảo:  Chớ nói như the! Vì sao như vậy? Bố thí cho loài súc sanh, phước ấy còn khó tính kể, huống hồ là bố thí cho người. Tuy nhiên, nay Ta nói rằng, bố thí cho người trì giới thì được phước khó tính kể, chẳng phải là người phạm giới. Vua Ba-tư-nặc bạch Phật:  Nay con xin được quy y thêm lần nữa! Đức Thế Tôn quá đỗi lân mẫn, dù cho ngoại đạo dị học phỉ báng Thế Tôn đến thế, song Thế Tôn vẫn thường khen ngợi họ. Ngoại đạo dị học tham đam lợi dưỡng nhưng Như Lai chẳng he tham đắm lợi dưỡng. Việc nước đa doan, con muốn trở về. Phật bảo nhà vua: -Nay thật đúng lúc! Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc nghe Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành. ***

8. NGHIỆP BÁO44

Tôi nghe như vầy:

Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xáve.

Bấy giờ, sau khi giết một trăm người em khác mẹ, Vua Ba-tư-nặc liền đau buồn, hối hận:

44 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(T.02. 0125.52.8. 0827c28).

1014  KINH TẢNG NHẤT A-HÀM

Ta đã tạo ra gốc rễ tội ác quá đỗi sâu dày, sao lại hành động như thế? Do vì ngôi vua mà giết hại cả trăm người. Ai có thể dứt trừ nỗi lo buồn cho ta? Vua Ba-tư-nặc lại nghĩ như vầy: "Chi có đức Thế Tôn mới có thể dứt trừ nỗi lo buồn của ta." Lúc ấy, vua lại nghĩ: "Ta không nên ôm nỗi lo buồn này, cứ im lặng đến chỗ Thế Tôn, nên đến chỗ Thế Tôn với uy nghi của một bậc vua chúa.,, Thế rồi, Vua Ba-tư-nặc bảo quần thần: -Các khanh hãy mau chuẩn bị xe lông chim quy,45 như pháp của các bậc tiên vương! Trẫm

muốn ra khỏi thành Xá-vệ để đến thỉnh an đức Thế Tôn. [0828a07] Tuân lệnh vua, quần thần lập tức trang nghiêm xa giá bằng lông chim quý rồi đến tâu vua: -Xa giá đã chuẩn bị xong, xin Bệ hạ đi cho kịp lúc! Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc liền ngự trên xe gắn lông chim quý, khua chuông gióng trống, treo phan kết lọng, tùy tùng đều mặc giáp sát, mang binh khí, quân thần tuần tự trước sau, ra khỏi thành Xá-vệ, đi đến vườn Kỳ Hoàn roi đi bộ vào tinh xá. Theo phép của các tiên vương, nhà vua cởi bỏ hết năm nghi trượng như: Lọng, mũ, quạt, kiếm và giày. Vua đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ sát chân, lại lấy tay sờ bàn chân Như Lai rồi tự giãi bày:  Nay con xin sám hôi lôi lâm? nguyện sửa đôi lôi cũ, tu tập trong tương lai, do ngu si không phân biệt được đúng sai, chỉ vì the lực ngôi vua nên con đã giết hại cả trăm người em khác mẹ. Từ nay trở đi, con xin sám hoi, cúi xin Ngài chấp thuận cho con! Phật bảo nhà vua:  Lành thay, Đại vương! Hãy trở vê chô ngôi, Như Lai sẽ thuyêt pháp. Vua Ba-tư-nặc liền đứng dậy đảnh lễ sát chân Thế Tôn rồi trở về chỗ ngồi. Phật bảo nhà vua:  Mạng người rất mong manh, tuổi thọ dài nhất không quá trăm năm, tính ra chẳng được bao nhiêu người. Thọ mạng trăm năm ở cõi người chỉ bằng một ngày một đêm ở cõi trời Ba Mươi Ba, tính theo ngày đêm cõi ấy, cứ ba mươi ngày là một tháng, mười hai tháng là một năm. Thọ mạng cõi trời Ba Mươi Ba là một ngàn năm thì tuổi thọ ở cõi người là mười vạn năm. Lại tính một ngày một đêm ở địa ngục Hoàn Hoạt. Tính theo ngày đêm ở đó? ba mươi ngày là một tháng, mười hai tháng là một năm, tuổi thọ trong địa ngục Hoàn Hoạt là năm ngàn năm, hoặc thọ nửa kiếp, hoặc thọ một kiếp tùy theo hạnh nghiệp của mỗi người, hoặc có khi chết yểu giữa chừng, tính theo tuổi thọ cõi người là mười tỷ năm.

45 Nguyên tác: Bảo vũ chi xa ():cỗ xe được trang hoàng bằng 5 loại lồng chim quý, là nghi trượng của bậc đế vương. Xem Nhát thiết kinh âm nghĩa (54. 2128.74. 0787ỒỒ07); Tứ phân luật danh nghĩa tiêu thích (X44. 0744.22. 0570c24).

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN 1015

Người trí thường suy nghĩ để tu tập đầy đủ hạnh này, sao lại còn tạo ác để làm gì? Vui ít, khổ nhiều, tai ương không thể tính kể. Thế nên, này Đại vương! Chớ vì bản thân cho đen cha mẹ? vợ con, cõi nước, dân chúng mà tạo nghiệp tội lỗi, cũng chớ vì mình làm vua mà tạo ra gốc rễ tội lỗi. Cũng như đường phèn, ban đầu thì ngọt nhưng lại đắng về sau, điều này cũng như thế. ở trong chốn thọ mạng ngắn ngủi, còn tạo việc ác để làm gì? Đại vương nên biêt! Có bôn điêu sợ hãi lớn thường bức ngặt thân người, không thể nào khắc phục, cũng chẳng thể dùng chú thuật, chiến tranh hay thuốc men để có thể đánh bại, đó là sanh, già, bệnh và chết. Giống như bốn ngọn núi lớn đến từ bốn phía, ép vào cùng lúc làm gãy đổ cây cối và hủy diệt tất cả. Bốn điều này cũng lại như thế. Đại vương nên biết! Lúc sanh ra thì khiến cho cha mẹ lo lắng, buồn rầu, khổ não xiết bao. Khi già đến thì không còn trai trâng, thân thể bại hoại, gân cốt rã rời. Khi bệnh đến, dù lúc tuổi trẻ nhưng chẳng còn sức lực, mạng sống rút ngắn dần. Khi cái chết đến thì chấm dứt mạng căn, ân ái chia lìa, năm ấm tan rã. Này Đại vương! Đó gọi là do có bốn việc lớn nên không thê nào được tự tại. [0828b 10] Nêu người nào thường giêt hại chúng sanh thì phải thọ nhận các điêu xâu ác, nêu sanh trong loài người thì thọ mạng cực ngăn. Ị. . y A -ii

z Nêu zngười nào thực hành việc trộm cướp thì vê \ sau sanh vào chôn bân cùng ĩ

khôn khô? áo không đủ che thân, cơm ăn không đây miệng. Vì sao như thê? Do vì lấy tài vật của người khác cho nên phải chiu tai ương như thế. Nếu được sanh làm người thì phải chịu khổ không thể tính kể. Nêu người nào tà dâm với vợ người khác, vê sau được sanh làm người thì gặp phải người vợ không hiền lành và chẳng trinh khiết. Nếu người nào nói dối, về sau được sanh làm người thì lời nói không ai tin, bị người khinh miệt. Đó là do đời trước lừa dối, nói lời không chân thật. Nếu người nào nói lời thô ác thì phải chịu tội nơi địa ngục, nếu được sanh làm người thì dung mạo xấu xí. Đó là do đời trước nói lời thô ác nên phải chịu quả báo như thế. Nếu người nào nói lời thêu dệt thì phải chiu tội nơi địa ngục, nếu được sanh làm người thì gặp phải gia đình bát hòa, thường xuyên gây gô. Vì sao như thê? Do vì đời trước tự mình đã tạo ra quả báo ây. Nếu người nào nói hai chiều, gây rối loạn đôi bên thì phải chịu tội nơi địa ngục, nếu được sanh làm người thì gặp gia đình bất hòa, thường xuyên tranh cãi. Vì sao như thế? Do vì đời trước gây chia rẽ đôi bên nên phải chịu quả báo như thế. Nêu người nào ưa ganh ghét người khác thì phải chiu tội nơi địa ngục, nêu được sanh làm người thì bị người ghét bỏ. Đó là do gốc rễ của nghiệp đời trước nên phải chịu quả báo như thế.



Nêu người nào khởi tâm mưu hại thì phải chịu tội nơi địa ngục, nêu được sanh làm người thì tâm không chuyên nhất và không định tĩnh. Vì sao như thế? Do vì đời trước khởi tâm mưu hại nên phải như thế. Nêu người nào thực hành tà kiên thì phải chịu tội nơi địa ngục, nêu được sanh làm người thì bị điếc, mù5 câm, ngọng, chẳng ai muốn nhìn. Sở dĩ như vậy vì do nguyên nhân của hành động đời trước nên dẫn đến như thế. Thê nên, này Đại vương! Do quả báo của mười điêu ác này mà dân đên tai ương, phải chịu vô lượng đau khổ, huống hồ là ngoài những điều này. Cho nên, này Đại vương! Nên dùng pháp để cai trị, chớ dùng phi pháp, nên dùng đạo lý để trị dân, chớ dùng phi lý. Này Đại vương! Những ai dùng Chánh pháp để trị dân, khi thọ mạng hết, đều được sanh lên cõi trời. Giả sử sau khi Đại vương qua đời, dân chúng thảy đều tưởng nhớ, không thể nào quên, danh tiếng vang xa. [0828c05] Đại vương nên biết! Những ai dùng phi pháp để trị dân, sau khi qua đời đều bị đọa vào địa ngục. Khi ấy, cai ngục trói chặt toàn thân, phải chịu khổ trong ấy không thể tính kể: Hoặc bị đánh, hoặc bị trói, hoặc bị giã nát, hoặc bị cắt xẻo từng phần cơ thể, hoặc bi lửa thiêu đốt, hoặc bị rót nước đồng sôi trên thân, hoặc bị lột da, hoặc bị mổ bụng, hoặc bi rút lưỡi, hoặc đâm vào thân, hoặc bị cưa xẻ thân, hoặc bị giã trong coi sắt, hoặc cho bánh xe cán nát thân, hoặc đuổi chạy trên núi dao, rừng kiếm, không cho ngừng nghỉ. Hoặc bắt ôm cột đồng nóng bỏng, hoặc bị móc mắt, hoặc bị chọc thủng tai, bị chặt đứt tay chân, tai, mũi, đã đứt rồi mọc trở lại. Hoặc ném thân hình vào trong vạc lớn? lại bi chĩa sắt xóc quay thân thể, không cho ngừng nghỉ. Hoặc lôi từ vạc ra, rồi bị rút gân xương sông làm dây buộc xe, lại bắt vào trong địa ngục Lửa Nóng, hoặc bắt vào địa ngục Phẩn Nóng, lại bắt vào địa ngục Đâm Chém, lại bắt vào địa ngục Tro Than, lại bắt vào địa ngục Cây Đao, lại bị bắt nằm ngửa rồi lấy hòn sắt nóng bắt nuốt, rơi từ trên xuống khiến ruột, dạ dày, ngũ tạng thảy đều tiêu tản, lại bị rót nước đông sôi vào miệng, chảy từ trên xuống, phải chịu đau đớn,

khổ sở cho đến khi hết tội sau đó mới được thoát ra khỏi đó. Như thế, này Đại vương! Chúng sanh bị đọa vào địa ngục và thọ khổ như thê, đêu do đời trước cai trị băng pháp bất chánh mà ra. ĩ _ ỉ

Bay giơ, The Ton liên noi kẹ nay: Một đời quen phóng túng, Đọa địa ngục về sau, Lòng tham làm sao đủ, Chịu tội nhiều xiết bao. Này Đại vương! Dùng pháp để cai trị thì tự cứu bản thân mình và cha mẹ? vợ con, nô tỳ, thân tộc và chăm lo việc nước. Cho nên, này Đại vương! Hãy luôn luôn cai trị đúng pháp, chớ dùng phi pháp để cai trị. Mạng người rất ngắn, sống ở đời chỉ trong chốc lát mà thôi, sanh tử thì lâu dài, rất nhiều nạn đáng sợ. Khi cái chết đến thì kêu gào, khóc lóc, gân cốt rã rời, thân thể lạnh cóng. Bấy giờ, chẳng ai cứu giúp, ngay cả cha mẹ, vợ con, nô tỳ, hầu cận, cõi nước



hay nhân dân, chẳng ai có thể cứu giúp. Với những hoạn nạn như vầy thì ai có thể gánh thay được? Chỉ có bố thí, trì giới, thường nói lời hòa nhã, không tổn thương người, tạo lập các công dức, thực hành các gốc rễ thiện lành. [0829a06] Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này: Người trí thường bố thí, Được chư Phật ngợi khen, Nhờ thế, tâm thanh tịnh, Tâm ý thường siêng năng. Cái chết làm bức ngặt, Chịu kho sở vô cùng, Rơi vào con đường ác, . Z r Khổ không lúc nào ngưng. m

Khi sự chét sáp đên, Chịu khổ não vô biên, Căn hoại lẽ đương nhiên, Do ác không ngừng nghỉ. Hoặc khi thầy thuốc đến, Thảo dược gom bao lần, Đâu chữa kháp được thân, Do ác không ngừng nghỉ. Hoặc người thân thích đến, Hỏi vốn liếng tiền tài, Tiếng nào có lọt tai, Do ác không ngừng nghỉ. Hoặc di dời xuống đất, Người bệnh nằm biết chi, Thân như gốc cây khô, Do ác không ngừng nghỉ. Hoặc lúc đã tắt thở, Thức đã lìa thân đi, Thân như vật bỏ đi, Do ác không ngừng nghỉ. Thân quyến tử thi ấy, Khiêng ra bãi tha ma, Chẳng còn ai nhờ cậy, Chỉ còn phước nương nhờ. Cho nên, này Đại vương! Hãy tìm cầu phương tiện để tạo lập phước nghiệp, nếu hôm nay không làm, ngày sau hối tiếc cũng vô ích. LÚC ây, The Ton liên noi kệ nay: Như Lai do phước lực, Hàng phục quyến thuộc ma, Nay thành tựu Phật lực, Nên phước lực tối tôn. Cho nên, này Đại vương! Hãy nhớ nghĩ làm việc phước, điều ác đã làm thì nên sám hối, chớ có tái phạm. Bay giơ, The Ton liên noi kẹ nay: Tuy tạo ác ngập tràn, Sám hối tội dần tan, Ngay khi ở thế gian, Gốc rễ đều tiêu tán. [0829b03] Cho nên, này Đại vương! Chớ vì bản thân mình mà làm các việc ác. Chớ vì cha mẹ, vợ con, Sa-mon hay Bà-la-môn mà làm các việc ác, tập tành theo hạnh ác. Thật vậy, này Đại vương! Hãy học tập điều này. _ r Ạ _ _ • 5_ r
rri T _ l— A Bay giơ, The Ton liên noi kẹ nay: Dầu anh em, cha mẹ, Dòng tộc, người thân thương, Ai tránh được tai ương, Gặp vô thường, bỏ hết. Cho nên, này Đại vương! Từ nay trở về sau nên trị dân bằng Chánh pháp, chớ sử dụng phi pháp.



Thật vậy, này Đại vương! Hãy học tập điều này. Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc nghe Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành. ***

9. GIẢI MỘNG CHO VUA BA-TƯ-NẶC46 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ngụ tại vườn cấp Cô Độc, trong rừng Kỳ-đà, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ, trong giấc chiêm bao,

Vua Ba-tư-nặc mộng thấy mười điều nen liền tỉnh giấc rồi vô cùng sợ hãi, lo sợ mất nước, sợ mất thân mạng, thê thiếp và con cái. Sáng hôm sau, nhà vua liền triệu tập các công khanh, đại thần, các Bà-lamôn và các đạo sĩ có trí tuệ để có thể giải điềm mộng. Vân tập đông đủ rồi, nhà vua liền kể lại mười điều mộng rồi hỏi ai có thể giải được. Có vị Bà-la-môn tâu:  Hạ thần có thê giải được, chỉ sợ Đại vương nghe roi sẽ không vui. Vua bảo: -Khanh cứ nói! Bà-la-môn tâu: —Đại vương sẽ mát nước, mát cả thái tử và thê thiêp. Vua hỏi: -Này các khanh! Có thể tế lễ để giải trừ được chăng? Bà-la-môn tâu: Việc này có thể tế lễ giải trừ được, nhưng phải giết thái tử, giết luôn vị đại phu nhân mà Đại vương yêu quý nhất và cả những người hầu cận, tùy tùng, nô bộc và Đại thần quý trọng nhất để dâng lên cúng tế Thiên vương. Có bao nhiêu giường nằm5 tòa ngoi và báu vật quý giá đều phải đem ra đốt hết để tế trời. Như the mới tiêu trừ hết tai nạn của Đại vương và của quốc gia. Nghe lời tâu của Bà-la-môn? nhà vua hết sức lo buồn, liền trở về ngôi nhà trai giới47 để suy nghĩ về việc này. Phu nhân của vua tên là Mạt-lợi liền đến chỗ vua để vấn an: -Cớ sao Đại vương lo buồn, không vui? Thần thiếp có lỗi gì với Bệ hạ chăng? Vua đáp:

46 Tựa đề đặt theo nội dung kinh. Tăng.(r02. 0125.52.9. 0829011). Tham chiếu: Mahāsupinajātaka (Chuyện giấc mộng lớn), số 77 ụ. L 334). 47 Nguyên tác: Trai thất ().

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN  1019

-Khanh không có lỗi với ta, nhtrng chớ hỏi về việc này, nếu nghe xong sẽ khiên khanh lo sợ. Phu nhân tâu vua: - Thiếp chẳng hề lo sợ! Vua bảo:  Khanh chớ nên hỏi, nghe rồi sẽ lo sợ! Phu nhân tâu:  Thiêp là một nửa thân mình của Đại vương, như có điêu gì cáp bách mà phải giết một người thì chính là thiếp, Đại vương an tâm, không gì phải lo SỌT, xin Đại vương cứ nói cho thiếp. [0829c01] Vua liền nói với phu nhân: -Đêm qua, trâm mộng thây mười việc: Một là, thây ba cái vạc, hai cái vạc hai bên thì đầy, vạc ở giữa lại rỗng không, hai vạc hai bên nước sôi, hơi bốc giao nhau, nhưng không bay vào vạc trống ở giữa. Hai là, thấy con ngựa miệng cũng ăn mà hậu môn cũng ăn. Ba là, mộng thấy cây cổ thụ ra hoa. Bốn là, mộng thấy cây con ra trái. Năm là, mộng thấy một người nắm sợi dây, đằng sau có con dê, chủ dê ăn sợi dây. Sáu là, thấy con chồn ngồi trên ghế vàng ăn bằng bát vàng. Bảy là, mộng thay bò già lại bú nghé con. Tám là? mộng thay bầy bò hung bạo từ bốn phía rống lên, chạy đến chực chờ húc nhau, bò đã tụ đàn và chưa tụ đàn đều không biết từ đâu xuất hiện. Chín là5 mộng thấy một đầm nước lớn, nước ở giữa vân đục, bôn phía thì nước trong. Mười là, mộng thây khe nước lớn, nước dậy sóng màu đỏ. Mộng như thế rồi nên tỉnh giấc, trẫm rất kinh hãi, lo sợ mất nước, sợ mất thân mạng, vợ con và dân chúng. Nay trẫm triệu tập các công khanh, đại thần, đạo sĩ, Bà-la-môn để có thể giải mộng. Lúc đó, có một Bà-la-môn tâu rằng: 'Thải giết vương thái tử, giết phu nhân yêu quý và cả đại thần, tôi tớ để tế trời." Do vậy, trẫm mới lo buồn như thế. Phu nhân thưa: -Tâu Đại vương! Ngài chớ lo buôn vê giác mộng. Như người đi mua vàng, phải lấy lửa đốt thử hay đem mài vào đá thì xấu tốt tự hiện ra. Hiện nay, đức Thế Tôn đang ngụ tại tinh xá Kỳ Hoàn gân đây, Đại vương có thê đên đó đê thưa hỏi Phật. Đức Phật có giải thích điều gì thì Đại vương nên nghe theo lời

Phật dạy, tại sao lại nghe lời Bà-la-môn cuồng si ấy mà buồn khổ đến như vậy? Vua chợt tỉnh ngộ, liền triệu tập quần thần hầu cận? nhanh chóng chuẩn bị xa giá. Vua ngự trên xe che lọng cao, tùy tùng cỡi ngựa theo cả ngàn vạn người rồi ra khỏi thành Xá-vệ đi đến tinh xá Kỳ Hoàn. Đen nơi, vua đi bộ đến chỗ Phật, cúi đầu lễ sát chân rồi quỳ gối chắp tay trước Phật, thưa:  Bạch đức Thế Tôn! Đêm qua, con chiêm bao thấy mười việc, cúi xin đức Thế Tôn thương xót mà giải thích từng việc cho con!

1020  KINH TẢNG NHÁT A-HÀM

Phật bảo nhà vua: -Lành thay! Đại vương! Những điều nhà vua chiêm bao chính là điềm báo cho tương lai ở đời sau. Đời sau, dân chúng không còn sợ vào pháp luật, sẽ làm nhiều việc như dâm dật, tham chấp nơi vợ con, buông lung tình tứ khôn^ hề biết đủ, ganh ghét, ngu si, chẳng biết xấu hổ cũng không biết e thẹn, bỏ điều trinh khiết, lấy dua nịnh làm loạn quốc gia. Vua mộng thấy ba cái vạc, vạc hai bên đầy, vạc chính giữa rỗng kh6ng, hai vạc hai bên nước sôi, hơi nước bốc lên giao nhau, không bay vào vạc trống ở giữa, nghĩa là đời sau dân chúng không cấp dưỡng cho người thân thích nghèo khổ, không gần gũi bà con mà kết bạn với người dưng, qua lại với kẻ giàu sang, biếu tặng lẫn nhau. Điều thứ nhất nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. [0830a02] Vua thấy con ngựa, miệng ăn và hậu môn cũng ăn, nghĩa là đời sau dân chúng, đại thần, bá quan, sứ giả, công khanh, đã ăn lộc của vua lại còn ăn của dân, thu thuế liên tục, quan lại cấp dưới thì gian trá, dân chúng bất an, không được yên ổn ngay cả chôn quê nhà. Điều thứ hai nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua thấy cây cổ thụ trổ hoa, nghĩa là đời sau, dân chúng đa phần bị sưu dịch, tâm ý rầu lo, thường xuyên sợ hãi, tuổi mới ba mươi mà đầu tóc đã bạc trắng. Điều thứ ba nhà vua thay trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua mộng thấy cây con ra trái, nghĩa là đời sau, thiếu nữ chưa đầy mười lăm tuổi đã mong lấy chồng, bế con trở về mà không biết hổ thẹn. Điều thứ tư nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua mộng thấy một người nắm sợi dây, sau đó có con dê, người chủ dê ăn sợi dây, nghĩa là đời sau, lúc người chồng đi buôn bán hoặc vào quân ngũ, hay ngao du khắp chốn, giao kết bạn bè mà không hay biết người vợ ở nhà tư thông với đàn ông, ăn nệủ trên tài sản của chồng, tánh tình buông lung không chút ho thẹn. Người chồng biết vậy nhưng cứ giả ngây. Điều thứ năm nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua mộng thấy con chồn ngồi trên ghế vàng, ăn bát bằng vàng, nghĩa là đời sau, kẻ hạ tiện sẽ được quý trọng, được ngồi ghế vàng, ăn thức ăn hảo hạng, hàng quý tộc danh giá sẽ là hạng tôi tớ, ông chủ sẽ làm nô tỳ, nô tỳ sẽ làm chủ nhân. Điều thứ sáu nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua mộng thấy bò già lại bú nghé con, nghĩa là đời sau, người mẹ sẽ làm mai môi cho con gái, dân đàn ông khác vào phòng roi mẹ đứng canh ngoài cửa, nhờ đó mà có được tài vật dùng đê sinh sông, người cha cũng đồng tình, giả điêc, giả ngu. Điêu thứ bảy nhà vua thây trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua mộng thấy bầy bò hung bạo từ bốn phía kéo đến, cùng kêu rống muốn húc nhau, đã tụ đàn hay chưa tụ đàn đều không biết từ đâu xuất hiện, nghĩa là người đời sau, từ quốc vương, đại thần, trưởng giả cho đến dân chúng đều

52. PHẨM ĐẠI ÁI ĐẠO NHẬP NIẾT-BÀN  1021

không sợ pháp luật, ham thích dâm dục, tích chứa tài sản, vợ con lớn nhỏ đều không liêm khiết, đắm trước tà dâm chưa từng chán bỏ? ganh ghét, ngu si, không biết xấu hổ, không làm người trung hiếu lại dua nịnh, phá hoại quốc gia, không kính trên nhường dưới, mưa chẳng đúng thời, khí hậu không điều hòa, gió bụi trỗi dậy, cát bay cây gãy, sâu rầy cắn lúa khiến không thể chín. Vua chúa, dân chúng thảy đều thực hành như thế nên trời khiến như vậy. Lại nữa, mây giăng bốn phía, vua và dân chúng thảy đều mừng rỡ5 bảo rằng: "Mây giăng bon phía, nay chắc sẽ mua.” Nhimg chỉ trong chốc lát, tự nhiên mây tan, hiện ra những điềm quái dị này là muốn cho dân chúng sửa đổi hành vi, giữ gìn điều lành, trì giói, do kinh sợ trời đất mà không rơi vào đường ác, giữ gìn trinh lương, một vợ một chồng, tâm từ không sân hận. Điều thứ tám nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. [0830Ồ06] Vua mộng thấy đầm nước lớn, chính giữa nước đục, bốn phía nước trong, nghĩa là đời sau, dân chúng trong cõi Diêm-phù-đê, bê tôi thì bát trang, con cái thì bát hiêu? không kính trọng bậc trưởng thượng, không tin Phật dạo, không cung kính bậc Đạo sĩ thông suốt kinh điển, kẻ bề tôi tham lam chức tước, con cái tham tài vật của cha, chẳng biết ơn nghĩa, không đoái hoài nghĩa lý. Còn những nước ở nơi biên địa thì biết trung hiếu, tôn kính bậc trưởng thượng, tin sâu Phật đạo, cấp dưỡng cho bậc Đạo sĩ thông suốt kinh điển, nhớ biết đền ơn. Điều thứ chín nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Vua mộng thấy nước khe lớn dậy sóng màu đỏ, nghĩa là đời sau, các đế vương, quốc vương không biết đủ với đất nước của mình nên dấy binh đánh nhau, chế tạo chiến xa, binh mã? hai bên công phạt, giết hại lẫn nhau, máu đỏ chảy tràn. Điều thứ mười nhà vua thấy trong giấc chiêm bao chính là như vậy. Tất cả đều là những việc của đời sau. Người đời sau, nếu ai chú tâm vào Phật đạo, phụng sự bậc Đạo nhân thông suốt kinh điển, sau khi qua đời đều được sanh lên cõi trời. Nêu tạo nghiệp ngu si lại tàn hại lân nhau thì sau khi chét đi sẽ bị đọa vào trong ba đường ác, không the ke hết. Vua liền quỳ gối chắp tay lắng nghe lời Phật dạy, trong tâm hoan hỷ5 đạt được định, tuệ, không còn sợ hãi. Vua liền cúi đầu đảnh lễ sát chân Phật. Trở về cung, vua ban thưởng cho phu nhân và phong làm chánh hậu, cấp cho nhiều tài vật, châu báu để bố thí cho mọi người, trong nước giàu có, yên vui. Vua tước hét bông lộc của công khanh, đại thân, các Bà-la-môn roi đuôi ra khỏi nước, không tin dùng nữa. Tất cả dân chúng đều phát tâm Vô thượng Chánh chân. Vua và phu nhân lễ Phật rồi ra về.48 Bấy giờ, Vua Ba-tư-nặc nghe Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành.49

48 ở đoạn trên, dòng 0830Ồ20 ghi:....nhưng ở đây lại ghi:
49 Bản Hán, hết quyển 51.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*